

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số :03 /2024/DS-ST

Ngày 23/ 01/2024.

“V/v: Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản ”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Ông Trần Văn Xuyên

- **Hội thẩm nhân dân:**

[1]. Bà Đỗ Thị Ngoãn;

[2]. Bà Lê Thị Thận;

- **Thư ký phiên tòa:** bà Mai Thị Chang – là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:** ông Lê Hồng Toàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 139/DS-ST, ngày 03/08/2023 về việc “ Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Theo Quyết định đưa ra xét xử số 01/2024/QĐST-DS, ngày 05 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng T V

Địa chỉ: Láng H , phường L, quận Đống Đa, Hà Nội

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của nguyên đơn:

Công ty TNHH Mua Bán Nợ G

Địa chỉ: Tầng 5, khối E, Tòa nhà , số , Công ,P. ... , Q. Tân Bình.TP.HCM.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn T L (vắng mặt).

Địa chỉ liên hệ: Tầng 1, số C , phường 4, Quận N , Tp. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Th Th; sinh năm 1984. (vắng mặt)

Bà Dương Th H; sinh năm 1985.(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 5, xã Thống Nhất, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 20/07/2023 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn trình bày: Nguyên đơn cho bị đơn vay số tiền các lần như sau :

Lần 1, Hợp đồng vay số LN1801050432300/SGN/HĐTD, vay số tiền: 268.000.000đ thời hạn vay 60 tháng, kể từ ngày 27/03/2018, ngày đến hạn 27/03/2023, lãi suất 9,9%/1 năm, vay mục đích mua xe.

Lần 2, Hợp đồng vay số LD1915600258, vay số tiền: 93.000.000đ thời hạn vay 36 tháng, kể từ ngày 05/06/2019, ngày đến hạn 16/05/2022, lãi suất 20%/1 năm, vay tiêu dùng.

Lần 3, Hợp đồng vay số LD2033000976, vay số tiền: 33.000.000đ thời hạn vay 36 tháng, kể từ ngày 25/11/2020, ngày đến hạn 17/11/2023, lãi suất 20%/1 năm, vay tiêu dùng.

Tài sản thế chấp xe ô tô hiệu DO THANH IZ 49; số khung RPPMA17APHD000519, số máy:JE493ZLQ432067155, biển số 93C -104.57, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 018180 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 23/03/2018.

Quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ, kể từ ngày 16/05/2022.

Nay tính đến ngày 10/7/2023 bị đơn còn nợ gốc và lãi như sau:

1/Hợp đồng vay số LN1801050432300/SGN/HĐTD, nợ gốc 53.584.000đ, nợ lãi 15.955.832đ.

2/ Hợp đồng vay số LD1915600258, nợ gốc 3.479.501đ, nợ lãi 2.262.171đ.

3/ Hợp đồng vay số LD2033000976, nợ gốc 17.873.297, nợ lãi 6.879.417đ.

Tổng nợ gốc 74.936.789đ, lãi 25.097.420đ, tổng cộng: 100.034.218đ.

Vì vậy nay yêu cầu bị đơn trả số tiền gốc và lãi nêu trên, đồng thời tiếp tục trả lãi theo hợp đồng kể từ ngày 11/07/2023 cho đến khi trả nợ xong. Nếu không trả nợ thì có quyền yêu cầu phát mãi tài sản đã thế chấp, nếu tài sản bản đảm phát mãi không đủ thì bị đơn vẫn có nghĩa vụ trả nợ khi thanh toán dứt nợ.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng qua lời khai trình bày: Bị đơn có vay tiền, còn nợ số tiền như nguyên đơn yêu cầu là đúng, có thế chấp tài sản là đúng. Hiện nay do hoàn cảnh khó khăn nên chưa trả được nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng phát biểu quan điểm khẳng định: Việc Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đủ trình tự, thủ tục tố tụng, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách tố tụng của các đương sự theo qui định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về hướng giải quyết nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, xét thấy:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Việc thụ lý đơn khởi kiện của nguyên đơn là đúng quy định.

[2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Nguyên đơn và bị đơn tranh chấp về " Hợp đồng vay tài sản".

Bị đơn cư trú tại huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

[3]. Xét nội dung khởi kiện của nguyên đơn.

Xét thấy nguyên đơn Ngân hàng T V có cho bị đơn anh Nguyễn Th Th, chị Dương Th H vay số tiền, tính đến ngày 10/7/2023 bị đơn còn nợ gốc và lãi như sau:

1/Hợp đồng vay số LN1801050432300/SGN/HĐTD, nợ gốc 53.584.000đ, nợ lãi 15.955.832đ.

2/ Hợp đồng vay số LD1915600258, nợ gốc 3.479.501đ, nợ lãi 2.262.171đ.

3/ Hợp đồng vay số LD2033000976, nợ gốc 17.873.297, nợ lãi 6.879.417đ.

Tổng nợ gốc 74.936.789đ, lãi 25.097.420đ, tổng cộng số tiền: 100.034.218đ. Bị đơn thừa nhận là đúng, đến nay chưa trả được. Như vậy bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ cam kết thời hạn trả nợ gốc và lãi, quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn bị xâm phạm, vì vậy cần buộc bị đơn trả nguyên đơn.

Ngày 25/10/2023 Nguyên đơn Ngân hàng T V có hợp đồng mua bán nợ với Công ty TNHH Mua Bán Nợ GaLaXy, vì vậy Công ty TNHH Mua Bán Nợ GaLaXy là người kế thừa quyền Ngân hàng T V, vì vậy bị đơn có nghĩa vụ trả nguyên đơn.

Kể từ ngày 11/7/2023 bị đơn tiếp tục trả tiền gốc còn lại và tiền lãi, mức lãi theo thỏa thuận như hợp đồng đã ký kết.

Khi Bản án có hiệu lực pháp luật nếu bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp theo quy định pháp luật.

[4]. Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn liên đới nộp án phí theo luật định, tổng số tiền có nghĩa vụ phải trả 100.034.218đ nên số tiền án phí là 5.001.710đ.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.500.855đ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001149 ngày 03/08/2023.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;
- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí của Tòa án;

[1]. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn anh Nguyễn Th Th, chị Dương Th H liên đới trả cho nguyên đơn Công ty TNHH Mua Bán Nợ GaLaXy số tiền gốc 74.936.789đ, tiền lãi 25.097.420đ. Tổng cộng cả gốc và lãi 100.034.218đ tính đến ngày 10/07/2023. (Theo hợp đồng vay vốn số LN1801050432300/SGN/HĐTD; Hợp đồng vay số LD1915600258; Hợp đồng vay số LD2033000976).

Kể từ ngày 11/7/2023 bị đơn tiếp tục trả tiền gốc còn lại và tiền lãi, mức lãi theo thỏa thuận như hợp đồng đã ký kết.

Khi Bản án có hiệu lực pháp luật nếu bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp theo quy định pháp luật, (nếu tài sản bảo đảm phát mãi không đủ thì bị đơn vẫn có nghĩa vụ trả nợ khi thanh toán dứt nợ).

[2]. Về án phí: Buộc bị đơn anh Nguyễn Th Th, chị Dương Th H nộp tiền án phí DSST là 5.001.710đ.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.500.855đ, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001149 ngày 03/08/2023.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BP;
- VKSND huyện BĐ;
- CCTHA huyện BĐ;
- Dương sự;
- Lưu HS – DS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Xuyên